

UBND TỈNH THÁI BÌNH
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 36/USGTVT-QLVT,PT&NL

Thái Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2020

V/v Triển khai Nghị định số
10/2020/NĐ-CP của Chính phủ
quy định về kinh doanh, điều kiện
kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Kính gửi:

- UBND các huyện thành phố;
- Hiệp hội vận tải ô tô Thái Bình;
- Các đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách;
- Các đơn vị kinh doanh vận tải.

Nghị định số 10/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (thay thế Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2020. Do tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến hết sức phức tạp, Sở Giao thông vận tải không tổ chức tập huấn tới các doanh nghiệp vận tải và các đơn vị có liên quan.

Sở Giao thông vận tải đăng tải nội dung của Nghị định và phụ lục một số điểm mới của Nghị định trên trang thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải Thái Bình tại địa chỉ: <https://sogtvt.thaibinh.gov.vn>.


Để tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 10/2020/NĐ-CP, Sở Giao thông vận tải đề nghị:

1. Đài phát thanh truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình, UBND các huyện, thành phố tuyên truyền phổ biến nội dung của Nghị định 10/2020/NĐ-CP đến các tổ chức cá nhân có liên quan trên địa bàn biết và thực hiện.

2. Các đơn vị kinh doanh vận tải và các đơn vị quản lý khai thác bến xe trên địa bàn tỉnh tải nội dung Nghị định 10/2020/NĐ-CP và phụ lục trên trang thông tin của Sở Giao thông vận tải Thái Bình để nghiên cứu, triển khai thực hiện.

3. Hiệp hội vận tải ô tô tỉnh Thái Bình tuyên truyền phổ biến 10/2020/NĐ-CP đến các thành viên của Hiệp hội.

Đề nghị các đơn vị quan phối hợp và tổ chức thực hiện.

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- GD Sở (báo cáo)
- Đại PTTH (phối hợp);
- Báo Thái Bình (phối hợp);
- Thanh tra sở (Thực hiện);
- Lưu: VP, QLVTPTNL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Chu Tiên Dũng

Phụ lục :

Một số nội dung mới của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020
(*Kèm theo văn bản số: 360./SGTVT-QLVT,PT&NL Ngày: 3/2. Tháng 3 năm 2020*)

Nghị định số 10/2020/NĐ-CP Ngày 17/01/2020 quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. Trong đó có một số nội dung mới như sau:

1. Về kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (Điều 4)

Mở rộng phạm vi hoạt động của tuyến cố định phải xuất phát từ bến xe loại 1 đến loại 6 (Nghị định 86 thì từ loại 1 đến loại 4) khoản 2

Bổ sung quy định đối với hoạt động tăng cường phương tiện để giải tỏa hành khách trên tuyến cố định (khoản 6) để đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân vào các dịp cao điểm

Bổ sung quy định về cung cấp nội dung trên lệnh vận chuyển trước khi xuất bến nhằm tăng cường công tác quản lý của cơ quan quản lý tuyến, bến xe và doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải.

2. Về kinh doanh vận tải bằng xe buýt theo tuyến cố định (Điều 5).

Giao thẩm quyền cho UBND tỉnh quyết định về thời gian giãn cách giữa hai chuyến xe, thời gian hoạt động của tuyến, khoảng cách giữa các điểm dừng đỗ đón trả khách để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Bổ sung quy định về cung cấp nội dung Lệnh vận chuyển trước lúc lái xe xuất bến nhằm tăng cường công tác quản lý tuyến của cơ quan quản lý tuyến và doanh nghiệp, HTX kinh doanh vận tải.

Bổ sung quy định xe buýt được ưu tiên bố trí nơi dừng đỗ đón trả khách, được ưu tiên hoạt động khi tổ chức giao thông tại đô thị nhằm khuyến khích và thúc đẩy phát triển vận tải khách công cộng, góp phần giảm ùn tắc, giảm tai nạn giao thông.

3. Về kinh doanh vận tải hành khách bằng taxi (Điều 6)

Bổ sung quy định xe taxi được quyền lực chọn gắn hộp đèn với chữ "TAXI" cố định trên nóc xe với kích thước tối thiểu 12x30cm hoặc niêm yết cố định cụm từ "XE TAXI" bằng vật liệu phản quang kích thước 06x20cm dán trên kính phía trước và phía sau xe. Nhằm tạo điều kiện cho đơn vị chủ động trong việc lựa chọn hình thức nhận diện với xe taxi.

Quy định cụ thể đối với xe taxi sử dụng đồng hồ tính tiền và xe taxi sử dụng phần mềm để đặt xe, hủy chuyến, tính cước di chuyển (sau đây gọi là phần mềm tính tiền) để tạo sự chủ động cho đơn vị vận tải lựa chọn phương thức thanh toán với khách hàng.

Bổ sung quy định xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách có trên 70% tổng số thời gian hoạt động trong một tháng tại địa phương nào thì phải thực hiện cấp phù hiệu tại địa phương đó. Việc xác định tổng thời gian hoạt động được thực hiện thông qua dữ liệu thiết bị giám sát hành trình của xe

Bổ sung quy định đối với doanh nghiệp HTX sử dụng phần mềm tính tiền

phải gửi (qua phần mềm) hóa đơn điện tử của chuyến đi cho hành khách, đồng thời gửi về cơ quan thuế các thông tin của hóa đơn theo quy định của Bộ Tài Chính

Bổ sung quy định xe taxi được ưu tiên bố trí nơi dừng đỗ để đón trả khách; được ưu tiên hoạt động khi tổ chức giao thông tại đô thị nhằm tạo sự công bằng, bình đẳng

4. Về kinh doanh vận tải hành khách bằng hợp đồng (Điều 7)

Bổ sung quy định phải niêm yết (dán cố định) cụ từ “ XE HỢP ĐỒNG” bằng vật liệu phản quang trên kính phía trước và kính sau của xe kích thước là 06x20cm để nhận diện

Bổ sung quy định xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách có trên 70% tổng số thời gian hoạt động trong một tháng tại địa phương nào thì phải thực hiện cấp phù hiệu tại địa phương đó. Việc xác định tổng thời gian hoạt động được thực hiện thông qua dữ liệu thiết bị giám sát hành trình của xe

Đưa một số nội dung trong thông tư 63/2014/TT-BGTVT bổ sung vào Nghị định đối với đơn vị kinh doanh vận tải như: việc ký kết hợp đồng vận tải, hoạt động đón trả khách, không được gom khách, đón khách ngoài danh sách đính kèm hợp đồng đã ký do đơn vị kinh doanh vận tải cung cấp; không được xác nhận đặt chỗ cho từng hành khách đi xe dưới mọi hình thức; không được ấn định hành trình, lịch trình cố định để phục vụ cho nghỉ ngơi khách hoặc cho nhiều người thuê vận tải khác nhau.

Bổ sung một số quy định về kinh doanh vận tải và lái xe để ngăn chặn hoạt động xe hợp đồng “trá hình” tuyến cố định và “ xe dù”, “ bến cóc” như:

(1). Không được đón, trả khách thường xuyên lặp đi lặp lại hàng ngày tại trụ sở chính, trụ sở chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc tại một địa điểm cố định khác do đơn vị kinh doanh vận tải thuê, hợp tác kinh doanh.

(2). Trong thời gian một tháng một xe ô tô không được thực hiện quá 30% tổng số chuyến của xe đó có điểm đầu trùng lặp và điểm cuối trùng lặp, phạm vi trùng lặp được tính là tại một địa điểm hoặc tại nhiều điểm trên cùng một tuyến phố (một tuyến đường), ngõ, (hẻm) trong đô thị; việc xác định điểm đầu, điểm cuối trùng lặp được xác định thông qua dữ liệu thiết bị giám sát hành trình của xe và hợp đồng đã ký kết.

Bổ sung quy định trong trường hợp sử dụng hợp đồng điện tử, lái xe phải có thiết bị để truy cập vào nội dung của hợp đồng và danh sách hành khách kèm theo do đơn vị vận tải cung cấp.

Sửa đổi quy định đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng trước khi thực hiện hợp đồng phải cung cấp đầy đủ nội dung tối thiểu của hợp đồng vận chuyển theo quy định về Sở GTVT bằng văn bản hoặc thư điện tử (Email) cho các loại phương tiện từ 9 chỗ trở xuống và trên 9 chỗ. Nội dung tối thiểu của hợp đồng gồm:

a) Thông tin về đơn vị kinh doanh vận tải ký hợp đồng gồm Tên, địa chỉ, điện thoại, mã số thuế, người đại diện ký hợp đồng;

b) Thông tin về lái xe: Họ tên, số điện thoại;

c) Thông tin về hành khách hoặc người thuê vận tải (tổ chức, hoặc cá nhân): Tên, địa chỉ, số điện thoại, mã số thuế (nếu có)

d) Thông tin về thực hiện hợp đồng: Thời gian bắt đầu và kết thúc hợp đồng (Ngày, giờ); địa chỉ điểm đầu, điểm cuối và các điểm đón trả khách trên hành

trình vận chuyển; cự ly của hành trình vận chuyển (km); số lượng khách.

Bổ sung quy định Sở Giao thông vận tải thông báo danh sách các xe được cấp phù hiệu xe hợp đồng đến UBND xã, phường, thị trấn nơi đơn vị kinh doanh vận tải đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh để phối hợp quản lý và giám sát.

5. Quy định về kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9)

Bổ sung quy định đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa được sử dụng Giấy vận tải (Giấy vận chuyển) điện tử khi vận chuyển hàng hóa, lái xe phải có thiết bị để truy cập vào phần mềm thể hiện nội dung của Giấy vận tải (Giấy vận chuyển) trong trường hợp sử dụng Giấy vận tải điện tử.

Bổ sung quy định đối với hoạt động vận chuyển xe đạp, xe mô tô, xe gắn máy và các loại xe tương tự qua hầm đường bộ áp dụng theo hình thức vận tải hàng hóa thông thường, để đáp ứng nhu cầu của người dân và phù hợp thực tế khai thác tại các hầm đường bộ.

Bổ sung quy định trước lúc thực hiện vận chuyển đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa phải thực hiện cung cấp đầy đủ các nội dung tối thiểu của Giấy vận tải (Giấy vận chuyển) cho lái xe và từ ngày 01/7/2022 phải cung cấp đầy đủ nội dung qua phần mềm của Bộ Giao thông vận tải.

6. Quy định về công tác bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động kinh doanh vận tải (Điều 11)

Quy định chi tiết về việc đơn vị kinh doanh vận tải (Doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh), Bến xe khách, bến xe hàng phải xây dựng và thực hiện quy trình bảo đảm an toàn giao thông , trong đó có quy định đơn vị kinh doanh vận tải phải có phương án kiểm soát để đảm bảo không còn hành khách trên xe khi kết thúc hành trình.

Bổ sung quy định đơn vị kinh doanh vận tải trong việc lập, cập nhật đầy đủ các nội dung quy định về quá trình hoạt động các phương tiện và lái xe thuộc đơn vị vào lý lịch phương tiện, lý lịch hành nghề lái xe. Từ ngày 01/7/2022 phải thực hiện qua phần mềm quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô của Bộ Giao thông vận tải.

Bổ sung quy định xe ô tô tham gia kinh doanh vận tải phải có dây an toàn tại các vị trí ghế ngồi, giường nằm (trừ xe buýt nội tỉnh) và có hướng dẫn cho hành khách về an toàn giao thông và thoát hiểm khi có sự cố xảy ra.

Đưa một số nội dung thông tư tu 63/2014/TT-BGTVT, thông tư 60/2015/TT-BGTVT bổ sung vào nghị định như

(1). Không sử dụng xe ô tô khách có giường nằm để hoạt động trên các tuyến đường cấp V và cấp VI miền núi.

(2). Sử dụng lái xe kinh doanh vận tải phải có ít nhất 2 năm kinh nghiệm để điều khiển xe khách có trọng tải thiết kế từ 30 chỗ (kể cả người lái xe) trở lên để điều khiển xe khách có giường nằm 2 tầng.

7. Quy định về Giám sát hành trình của xe (Điều 12)

Quy định rõ việc sử dụng thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe được sử dụng trong quản lý nhà nước về hoạt động vận tải, quản lý hoạt động của đơn vị vận tải và được kết nối, chia sẻ với Bộ Công an (Cục cảnh sát giao thông), Bộ Tài chính (Tổng cục thuế), để thực hiện quản lý nhà nước về trật tự an toàn giao thông, an ninh trật tự và thuế.

Bổ sung quy định trước khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông lái xe phải sử dụng thẻ nhận dạng của mình để đăng nhập thông tin

qua đầu đọc thẻ của thiết bị giám sát hành trình của xe và đăng xuất khi kết thúc hành trình để xác định thời gian lái xe liên tục và thời gian làm việc trong ngày.

8. Về điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Điều 13, điều 14)

Sửa đổi quy định xe taxi phải có sức chứa dưới 9 chỗ (kể cả người lái) và có niên hạn không quá 12 năm (tính từ năm sản xuất); không sử dụng xe cải tạo từ xe có sức chứa từ 9 chỗ trở lên thành xe dưới 9 chỗ (kể cả người lái) hoặc xe có kiểu dáng tương tự làm xe taxi.

Bổ sung quy định xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách du lịch và xe kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có sức chứa dưới 9 chỗ (kể cả người lái) sử dụng hợp đồng điện tử có niên hạn sử dụng không quá 12 năm (tính từ năm sản xuất).

Bổ sung quy định trước ngày 01/7/2021 xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách có sức chứa từ 9 chỗ (kể cả người lái) trở lên, xe công- ten- nơ, xe đầu kéo phải lắp camera đảm bảo ghi, lưu trữ hình ảnh trên xe (bao gồm cả lái xe và cửa lên xuống của xe) trong quá trình tham gia giao thông. Dữ liệu hình ảnh được cung cấp cho cơ quan Công an, Thanh tra giao thông và cơ quan cấp giấy phép, bảo đảm giám sát công khai minh bạch.

9. Bổ sung quy định chung về Hợp đồng vận chuyển và Hợp đồng điện tử (Điều 15, điều 16)

Bổ sung quy định nội dung tối thiểu của hợp đồng vận chuyển hành khách, hàng hóa để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình thực hiện, phục vụ công tác tuân tra, kiểm soát của lực lượng chức năng và bảo vệ quyền lợi của khách hàng.

Bổ sung một số quy định đối với đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng hợp đồng điện tử cụ thể:

(1) Có giao diện phần mềm cung cấp cho hành khách hoặc người thuê vận tải thể hiện đầy đủ thông tin về tên hoặc biểu trưng (logo), số điện thoại để liên hệ trong trường hợp khẩn cấp của đơn vị vận tải, và các nội dung tối thiểu của hợp đồng.

(2) Phải gửi hóa đơn thanh toán điện tử của chuyến đi đến tài khoản giao kết hợp đồng của hành khách, người thuê vận tải và gửi thông tin hóa đơn điện tử về cơ quan thuế theo quy định của Bộ tài chính

(3) Lái xe kinh doanh vận tải sử dụng hợp đồng điện tử có trách nhiệm cung cấp các thông tin của hợp đồng điện tử cho lực lượng chức năng khi có yêu cầu.

Bổ sung quy định đối với người thuê vận tải, hành khách khi ký kết hợp đồng điện tử với đơn vị vận tải phải tuân thủ theo quy định pháp luật.

10. Quy định liên quan đến Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Điều 17, điều 18, điều 19)

Sửa đổi để đơn giản hóa thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh vận tải nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị kinh doanh vận tải.

Bổ sung quy định cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh thực hiện xử lý hồ sơ và cấp Giấy phép kinh doanh trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải.

Bổ sung quy định Đơn vị kinh doanh vận tải bị thu hồi Giấy phép kinh doanh không thời hạn nếu sửa chữa hặc làm sai lệch dữ liệu hình ảnh từ camera lắp trên xe trước, trong và sau khi truyền dữ liệu. Các hành vi vi phạm khác

được quy định tại Nghị định 100/2019/NĐ-CP.

11. Quy định về Quy trình, đăng ký, ngừng khai thác tuyến vận tải hành khách cố định (Điều 20)

Bổ sung sửa đổi quy định đối với tuyến mới chưa nằm trong danh mục mạng lưới tuyến đã được cơ quan có thẩm quyền công bố.

(a). Đơn vị kinh doanh vận tải tuyến cố định xây dựng phương án, thống nhất với bến xe hai đầu tuyến về giờ xuất bến gửi đến Sở Giao thông vận tải hai đầu tuyến để đăng ký khai thác tuyến.

(b). Trường hợp Đơn vị vận tải và Bến xe không thống nhất được về giờ xuất bến thì Sở Giao thông vận tải quyết định giờ xuất bến cho xe trên cơ sở đề nghị của đề xuất của đơn vị vận tải.

(c). Sở Giao thông vận tải nơi quản lý cấp Giấy phép, phù hiệu cho phương tiện của Đơn vị vận tải, cập nhật bổ sung vào danh mục chi tiết tuyến theo quy định báo cáo về Bộ Giao thông vận tải, UBND tỉnh để xem xét cập nhật bổ sung và công bố danh mục mạng lưới tuyến theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

Sửa đổi quy định về đăng ký, ngừng khai thác tuyến vận tải khách cố định đang được quy định tại thông tư 92/2015/TT-BGTVT và bổ sung vào Nghị định; đồng thời quy định từ ngày 01/7/2021 bắt buộc phải áp dụng quy trình đăng ký khai thác tuyến thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (không áp dụng hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện)

12. Về trách nhiệm của Đơn vị kinh doanh vận tải bằng ô tô (Điều 34)

Bổ sung quy định khi hoạt động kinh doanh phải đăng ký mã số thuế với cơ quan thuế tại địa phương nơi đơn vị đặt trụ sở chính hoặc trụ sở chi nhánh; thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định. Thành viên hợp tác xã khi tham gia kinh doanh vận tải bằng xe ô tô phải thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định.

Bổ sung trách nhiệm của Đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng ô tô có sức chứa từ 9 chỗ (kể cả người lái) trở lên, đơn vị vận tải hàng hóa bằng xe công – ten –ơ, xe đầu kéo từ ngày 01/7/2021 phải bắt buộc lắp camera theo quy định và đảm bảo các yêu cầu

(1). Hình ảnh từ camera lắp trên xe phải được truyền dẫn với tần suất từ 12 đến 20 lần/giờ (tương đương 3-5 phút/lần truyền dữ liệu) về đơn vị và truyền về cơ quan quản lý nhà nước lưu trữ trong 72 giờ gần nhất.

(2). Dữ liệu hình ảnh phải được cung cấp kịp thời, chính xác, không được chỉnh sửa hoặc làm sai lệch trước, trong và sau khi truyền.

(3). Thực hiện duy trì hoạt động của camera để đảm bảo ghi, lưu trữ hình ảnh liên tục, không làm gián đoạn.

(4). Cung cấp tài khoản truy cập và máy chủ cho lực lượng chức năng, cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

(5). Tuân thủ quy định về an toàn thông tin đối với các dữ liệu của khách hàng theo quy định của pháp luật.

Ngoài các nội dung nêu trên, Nghị định đã rà soát, cắt giảm các điều kiện kinh doanh vận tải theo nghị quyết của Chính phủ về cải cách hành chính.

Áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 về cấp, đổi giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô, phù hiệu, biển hiệu, đăng ký khai thác tuyến cố định; quy định việc áp dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà

nước và công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh tại các đơn vị kinh doanh vận tải đối với tất cả loại hình kinh doanh đồng thời Nghị định cũng có quy định một số nội dung chuyển tiếp để đảm bảo tính kế thừa, ổn định trong hoạt động kinh doanh vận tải.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/4/2020.

Lưu ý: Khi đọc phục lục này cần theo dõi đối chiếu cùng bản chính của Nghị định 10/2020/NĐ-CP để hiểu và nắm rõ hơn những quy định cụ thể.